

KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC
CHỦ ĐỀ 7: GIAO THÔNG
Thời gian thực hiện: 4 tuần
(Từ ngày 24/2 đến ngày 21 tháng 3 năm 2025)

ST T	TT MT	MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	1	Thực hiện thuần thục các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh, hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát.	* Phối hợp thực hiện thành thạo các động tác. - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra trước sang 2 bên(kết hợp vẫy bàn tay, cổ tay, kiễng chân...) + Co và duỗi từng tay kết hợp kiễng chân ... - Lưng, bụng, lườn: Ngửa người ra sau kết hợp giơ tay lên cao, chân bước sang phải, trái. + Quay sang trái sang phải, kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay giang ngang, chân bước sang phải, sang trái. + Nghiêng người sang 2 bên kết hợp tay chống hông, hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía trước. + Nhảy lên đưa 2 chân sang ngang, nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. + Nâng cao chân gập gối + Bật về các phía.	- Thể dục sáng - BTPTC
2	2	Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi.	* Định hướng được không gian khi thực hiện các kiểu đi. - Đi trên ghế thể dục tay chống hông, tay dang ngang. - Đi lên xuống trên ván dốc (dài 2 m; rộng 3m) - Đi trên ghế đầu đội túi cát. - Đi trên ghế thể dục bước qua chướng ngại vật. - Đi dòn trước, dòn ngang, đi nổi gót, đi lùi, đi khụy gối, đi theo hướng đích đặc ...	- Hoạt động học: + Đi trên ghế thể dục bước qua chướng ngại vật

3	3	Kiểm soát được vận động đi.	* Giữ được tốc độ khi thực hiện các kiểu đi/chạy. - Đi/ chạy 18m trong khoảng 10 giây. - Đi /chạy thay đổi tốc độ, hướng đích đặc theo hiệu lệnh.	- Hoạt động học: + Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
4	8	Thực hiện được các vận động bật, nhảy	* Dùng sức mạnh toàn thân thực hiện các bài tập bật, nhảy khéo léo. - Bật liên tục vào vòng. - Bật xa 40-50cm chọn đồ dùng trường Mầm Non - Bật tách chân khép chân qua 7 ô. - Bật qua vật cản cao 15 – 20 cm. - Nhảy lò cò 5 m - Nhảy xuống hố cát - Bật - nhảy từ trên cao xuống 40-45 cm.	- Hoạt động học: + Bật tách chân khép chân qua 7 ô + Nhảy xuống từ độ cao 40m
5	12	Nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản.	Nhận biết được tên gọi một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: Rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...	Ăn, ngủ, vệ sinh
Lĩnh vực phát triển nhận thức				
7	27	Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau	* Nói được đặc điểm, công cụ, chất liệu và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi. - Nhận ra đặc điểm giống và khác nhau về công dụng, chất liệu của 3 – 4 đồ dùng và sự đa dạng của chúng. - Phân loại đồ dùng đồ chơi theo 2 – 3 dấu hiệu. - Đặc điểm, công dụng của 1 số phương tiện giao thông và phân loại 2 – 3 dấu hiệu - Biển báo và luật lệ giao thông	- Hoạt động học + Bé với phương tiện giao thông + Bé với luật lệ giao thông
9	33	Đếm trên đối tượng trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng	- Đếm và nói đúng số lượng trong phạm vi 10. Và đếm theo khả năng. - Đọc được các chữ số từ 1- 10	- Hoạt động học: + Đếm, thêm bớt trong phạm vi 10. Biết chữ số 10

			- Chọn chữ số tương ứng với số lượng đã đếm...	
	35	Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm. Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau.	- Gộp các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau và đếm - Tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau. - Nói được nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn và chọn số tương ứng cho mỗi nhóm...	- Hoạt động học: + Gộp tách 9 đối tượng khác nhau trong phạm vi 9
	46	Nói được ngày trên lược lịch và giờ trên đồng hồ. (CS111.)	- Biết lịch và đồng hồ để làm gì. - Các kiểu lịch và đồng hồ - Ý nghĩa các con số trên lịch và đồng hồ. - Nói được giờ chẵn, giờ lẻ trên đồng hồ.	- Chơi hoạt động theo ý thích
10	53	Kể tên 1 số lễ hội và nói về hoạt động nổi bật của những dịp lễ hội	* Kể tên nêu đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ, hội, sự kiện văn hóa của thôn xóm, quê hương đất nước... - Ý nghĩa của các ngày lễ, hội ngày quốc khánh 2/9; tết thiếu nhi; quốc tế phụ nữ	- Hoạt động học + Bé tìm hiểu ngày 8/3
Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ giao tiếp				
13	62	Đọc biểu cảm bài thơ đồng dao ca dao...	- Nghe đọc biểu cảm các bài thơ, ca dao đồng dao...hiểu được nội dung chính của bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò vè...	- Hoạt động học: + Thơ: “Cô dạy con” “Gấu qua cầu”
14	67	Điều chỉnh giọng nói phù hợp với ngữ cảnh	- Điều chỉnh được giọng nói phù hợp với tình huống và nhu cầu giao tiếp: Nói nhỏ trong giờ ngủ ở lớp, khi người khác đang tập trung làm việc, khi thăm người ốm; nói thầm với bạn, bố mẹ. Nói nhanh hơn khi chơi trò chơi thi đua, nói chậm lại khi người khác có vẻ chưa hiểu điều mình muốn truyền đạt.	- Chơi, hoạt động ngoài trời - Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích
15	69	Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của	- Hiểu được ý nghĩa của nội dung qua hình ảnh, mô hình, biểu bảng,	- Hoạt động học + Truyện: "Thỏ con đi học" "Kiến

		bản thân	- Chỉ vào chữ dưới tranh minh họa, dưới trang lô tô và đọc thành tiếng theo trí nhớ để thành một câu chuyện với nội dung theo tranh minh họa. - Trẻ nhìn vào tranh vẽ trong sách, trẻ có thể nói được nội dung và tranh minh họa. - Xếp được các bức tranh theo đúng trình tự và kể được nội dung chính của câu truyện, theo kinh nghiệm của trẻ... - Đặt tên cho câu truyện nhưng không mất đi ý nghĩa câu truyện.	con đi ô tô”
	71	Nhận ra ký hiệu thông thường; nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra vào, cấm lửa, biển báo giao thông...	* Nhận ra một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống. “Nhà vệ sinh – Cấm lửa – - Biển báo giao thông cho người đi bộ... - Biết ký hiệu đồ dùng cá nhân. Cặp, dép, tủ...	- Đón và trả trẻ
16	72	Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt	* Phát âm đúng theo âm phụ âm đầu, âm cuối. - Nhận dạng được chữ cái in thường, viết thường, và viết hoa... - Phát âm đúng chữ cái tiếng việt. h, k, b, d, đ - Tìm chữ cái đã học trong và ngoài môi trường lớp học và đọc... - Tìm và ghép các chữ cái qua lắp ghép,... - Phát âm rõ ràng những điều muốn nói để người khác hiểu được.	- Hoạt động học: + Làm quen chữ cái p, q
	73	Biết “viết” tên của bản thân theo cách của mình (CS 89)	- Yêu cầu trẻ tự viết hoặc sao chép tên mình lên đầu tờ giấy vẽ, bảng, trên nền...vv - Dành thời gian cho trẻ cắt dán tranh ảnh có tên có chứa chữ cái trong tên của trẻ.	- Chơi hoạt động ngoài trời - Chơi hoạt động theo ý thích
Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội				
17	83	Cố gắng tự hoàn thành công việc	* Chủ động bắt tay vào công việc của bạn.	- Chơi, hoạt động ngoài trời

		được giao	- Phối hợp với bạn để thực hiện công việc và hoàn thành công việc được giao. - Không cãi nhau khi thực hiện công việc. - Thích thú khi khoe sản phẩm của mình với mọi người. Giữ gìn sản phẩm cẩn thận. - Thích nhìn và quý trọng sản phẩm của mình đã hoàn thành	- Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích
18	84	Nhận biết được 1 số trạng thái cảm xúc, vui, buồn, sợ hãi, tức giận ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh, qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác	* Nhận biết 1 số trạng thái cảm xúc vui buồn ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói tranh ảnh. Âm nhạc.... - Bày tỏ tình cảm phù hợp qua nét mặt giọng nói cử chỉ điệu bộ của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau. - Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác - Nhận xét và tỏ thái độ hành vi “đúng” “sai” “tốt” “xấu”...	- Đón và trả trẻ - Mọi lúc mọi nơi
19	90	Thực hiện được 1 số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng	* Thực hiện 1 số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng (để dép đồ dùng cá nhân vào đúng nơi, đồ dùng đồ chơi để đúng chỗ, trật tự khi ăn, khi ngủ, đi bên phải lề đường, ngồi trên xe máy. ... - Thực hiện các qui định trong hoạt động của nhóm lớp....	- Hoạt động học + Kỹ năng an toàn khi bé ngồi trên xe máy
20	92	Chú ý nghe khi cô, bạn nói không ngắt lời người khác.	- Các hành vi, cử chỉ lịch sự, tôn trọng người nói khi giao tiếp với bạn bè và người lớn, chú ý, nhìn vào mắt người nói, lắng nghe người nói. - Đặt câu hỏi đúng lúc, không cắt ngang khi người khác đang nói.	- Hoạt động đón và trả trẻ
Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ				

	100	Chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện	* Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (Nhạc thiếu nhi, nhạc dân ca, nhạc cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm, thiết tha) của các bài hát, bản nhạc trong chương trình - Thích nghe đọc thơ, kể chuyện, ca dao... đồng dao thể hiện sắc thái, tình cảm phù hợp.	- Chơi hoạt động ở các góc - Chơi hoạt động theo ý thích
21	103	Vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát bản nhạc với các hình thức(vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa)	* Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện nét mặt động tác phù hợp với bài hát, bản nhạc. - Biết sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách nhịp, tiết tấu, múa, phù hợp...	- Hoạt động học + Vận động minh họa " Đi xe đạp" + Vận động “Đi đường em nhớ” “em làm công an tí hon”
22	108	Phối hợp các kỹ năng cắt, xé, dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	- Sử dụng các kỹ năng cắt, xé, dán... để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét, bố cục... - Cắt các hình theo đường nét đơn giản mà trẻ thích. - Đường cắt lượn theo các nét vẽ hạn chế bị rách. Ghép và dán hình đã cắt, xé theo mẫu...	- Hoạt động học + Cắt dán thuyền trên biển + Tạo hình phương tiện giao thông bằng các nguyên vật liệu mở
23	111	Nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng bố cục	- Quan sát nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/ đường nét. Qua sản phẩm của mình của bạn...	- Chơi hoạt động theo ý thích - Nhận xét sản phẩm

*** Môi trường giáo dục:**

**** Môi trường trong lớp**

- Trang trí lớp học theo chủ đề, đẹp hấp dẫn, phù hợp với trẻ
- Các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu đa dạng, phong phú.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lý. Đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Bố trí chỗ ăn, ngủ cho trẻ đảm bảo theo yêu cầu quy định
- Các khu vực hoạt động được bố trí phù hợp, linh hoạt có tính mở, tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia vào các hoạt động đồng thời,, thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên.
- Các khu vực hoạt động của trẻ gồm các khu vực chơi xây dựng, phân vai,

tạo hình, học tập, nghệ thuật...

- Góc phân vai: Đồ dùng bác sĩ, các loại hoa, quả, đồ dùng phương tiện giao thông, nấu ăn

- Góc xây dựng: Gạch, cây xanh, bồn hoa, mô hình bé tập thể dục, hàng rào, bộ đồ chơi lắp ghép...

- Góc nghệ thuật: Loa, các bài hát về chủ đề, dụng cụ âm nhạc...

- Góc thiên nhiên: Một số loại cây xanh, rau, hạt, đồ dùng chăm sóc cho cây, nước...

- Góc học tập: Tranh ảnh về chủ đề

**** Môi trường ngoài lớp**

- Sân chơi, thiết bị đồ chơi ngoài trời được trang bị phù hợp

- Có vườn cây, bồn hoa, cây cảnh.

- Môi trường chăm sóc, giáo dục trong trường mầm non cần phải đảm bảo an toàn về mặt tâm lý, tạo thuận lợi giáo dục các kỹ năng xã hội cho trẻ.

- Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của giáo viên với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 23

Chủ đề: Giao thông

Nhánh: Phương tiện giao thông đường bộ

(Từ ngày 24 tháng 2 đến ngày 28 tháng 2 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ (71,84)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát ở góc chơi và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh một số phương tiện giao thông đường bộ). Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp, Tay, chân, bụng, bật + Múa hát sân trường + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập, đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (67,73)	- Đạo chơi, quan sát trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường bộ - Trò chơi vận động: Chim sẻ và ô tô - Trò chơi dân gian: Kéo co - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTNT Hoạt động: Bé với phương tiện giao thông (27)	PTNN Hoạt động: Thơ “Cô dạy con” (62)	PTTM Hoạt động: Vận động minh họa “Đi xe đạp” (103)	PTTC Hoạt động: Đi chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh (3)	PTTC&KNXH Hoạt động: Kỹ năng an toàn khi bé ngồi trên xe máy (90)
Chơi, hoạt động ở các góc (83,100)	- Góc phân vai: Cửa hàng đồ chơi - Góc xây dựng: Xây bến xe - Góc PTVD: : Xé, cắt đường thẳng, gấp giấy, lắp ghép hình, xâu hạt hạt... - Góc tạo hình: Vẽ, tô màu, cắt dán một số loại phương tiện giao thông đường bộ bé thích - Góc thư viện: Xem sách truyện về các phương tiện giao thông				
Ăn, ngủ, vệ sinh (12)	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (46, 67)	- Trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Cô và trẻ chuẩn bị đồ dùng cho các hoạt động học trong tuần - Tô đồ các nét chữ in mờ.. - Bình cờ cuối ngày				
Vệ sinh -Trả trẻ(84,92)	- Dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 24

Chủ đề: Giao thông

Nhánh: Phương tiện giao thông đường thủy

(Từ ngày 3 tháng 3 đến ngày 7 tháng 3 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ (84,92)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát ở góc chơi và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh về phương tiện giao thông đường thủy). Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp, Tay, chân, bụng, bật + Múa hát sân trường + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập, đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (73,83)	- Đạo chơi quan sát trò chuyện về phương tiện giao thông đường thủy - Trò chơi vận động: Người tài xế giỏi - Trò chơi dân gian: Dung dăng dung dẻ - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTTM Hoạt động: Cắt dán thuyền trên biển (108)	PTNT Hoạt động: Bé tìm hiểu ngày 8/3 (53)	PTNN Hoạt động: Truyện "Thỏ con đi học" (69)	PTTC Hoạt động: Bật qua tách chân khép chân qua 7 ô (8)	PTTM Hoạt động: Vận động "Đi đường em nhớ" (103)
Chơi, hoạt động ở các góc (67,83)	- Góc phân vai: Quầy bán vé tàu - Góc xây dựng: Xây bến tàu - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài thơ, bài hát về chủ đề. - Góc PTVD: Tắt tóc đôi cho bạn, tết len, lắp ghép, ném vòng... - Góc thư viện: xem sách về giao thông				
Ăn, ngủ, vệ sinh (12)	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (100,111)	- Trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Cô và trẻ chuẩn bị đồ dùng cho các hoạt động học trong tuần - Tô đồ các nét chữ in mờ.. - Bình cò cuối ngày				
Vệ sinh - Trả trẻ(84,92)	- Dọn dẹp đồ chơi,vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 25

Chủ đề: Giao thông

Nhánh: Phương tiện giao thông đường sắt và hàng không

(Từ ngày 10 tháng 3 đến ngày 14 tháng 3 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ (71,92)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát ở góc chơi và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh một số PTGT đường sắt và hàng không). Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp, Tay, chân, bụng, bật + Múa hát sân trường + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập, đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (67 ,83)	- Dạo chơi, quan sát trò chuyện về một số phương tiện giao thông đường sắt và hàng không - Trò chơi vận động: Chồng xuống qua sông - Trò chơi dân gian: Đua thuyền - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTNN Hoạt động:: Làm quen chữ cái p, q (72)	PTNT Hoạt động: Gộp / tách 9 đối tượng theo các cách khác nhau trong phạm vi 9 (35)	PTNN Hoạt động: Thơ "Gấu qua cầu" (62)	PTTC Hoạt động: Đi trên ghế thể dục bước qua chướng ngại vật (2)	PTTM Hoạt động: Tạo hình phương tiện giao thông bằng các nguyên vật liệu (108)
Chơi, hoạt động ở các góc (83,100)	- Góc phân vai: Chú cảnh sát giao thông - Góc xây dựng: Xây nhà ga - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài thơ, bài hát về chủ đề. - Góc PTVĐ: Tắt tóc đôi cho bạn, tết len, lắp ghép, ném vòng... - Góc học tập: Xem sách tranh, làm sách về luật lệ giao thông, kể chuyện, đọc thơ về PTGT				
Ăn, ngủ, vệ sinh (12)	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (46, 83,)	- Trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Cô và trẻ chuẩn bị đồ dùng cho các hoạt động học trong tuần - Tô đồ các nét chữ in mờ.. - Bình cờ cuối ngày				
Vệ sinh - Trả trẻ(71 ,92)	- Dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 26

Chủ đề: Giao thông

Nhánh: Bé học luật giao thông

(Từ ngày 17 tháng 3 đến ngày 21 tháng 3 năm 2025)

Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ (84,92)	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe của trẻ - Cho trẻ quan sát ở góc chơi và hỏi trẻ có nhận thấy điều gì đặc biệt ở góc chơi(cô trang trí tranh ảnh một số biển báo giao thông). Cho trẻ chơi				
TDBS (1)	Thực hiện thể dục sáng theo nhạc chung của trường + Khởi động: Cho trẻ đi theo vòng tròn, đi theo các kiểu chân chạy nhanh, chạy chậm và về hàng theo tổ. + Trọng động: Tập các động tác: Hô hấp, Tay, chân, bụng, bật + Múa hát sân trường + Hồi tĩnh: Trẻ làm động tác điều hòa, thu dọn dụng cụ tập, đi lên lớp.				
Chơi, hoạt động ngoài trời. (73,83)	- Đạo chơi, quan sát trò chuyện về một số biển báo giao thông - Trò chơi vận động: Đèn xanh, đèn đỏ - Trò chơi dân gian: Ném còn - Trò chơi tự do: Trẻ chơi theo ý thích, cô bao quát trẻ. Phối hợp các nguyên vật liệu thiên nhiên để tạo ra đồ chơi, từ lá, cỏ ,cây...				
Hoạt động học	PTNN Hoạt động: Kiến con đi ô tô (69)	PTNT Hoạt động: Bé với luật lệ giao thông (27)	PTTM Hoạt động: Vận động : Em làm công an tí hon (103)	PTTC Hoạt động: Nhảy xuống từ độ cao 40m (8)	PTNT Hoạt động: Đếm thêm bớt trong phạm vi 10. Biết chữ số 10 (3)
Chơi, hoạt động ở các góc (83,100)	- Góc phân vai: Chú cảnh sát giao thông - Góc xây dựng: Xây ngã tư đường phố - Góc âm nhạc: Biểu diễn các bài thơ, bài hát về chủ đề. - Góc PTVĐ: Tắt tóc đôi cho bạn, tết len, lắp ghép, ném vòng... - Góc học tập: Xem sách tranh, làm sách về luật lệ giao thông, kể chuyện, đọc thơ về PTGT.				
Ăn, ngủ, vệ sinh (12)	- Rèn kỹ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn xong, sau khi đi vệ sinh, lau miệng sau khi ăn xong. - Cô gợi ý giúp trẻ giới thiệu các món ăn hàng ngày, rèn thói quen văn minh trong giờ ăn - Theo dõi trẻ ngủ, chú ý quan tâm đến những trẻ cá biệt				
Chơi, hoạt động theo ý thích. (46, 67)	- Trẻ chơi theo ý thích ở các góc - Cô và trẻ chuẩn bị đồ dùng cho các hoạt động học trong tuần - Tô đồ các nét chữ in mờ.. - Bình cờ cuối ngày				
Vệ sinh -Trả trẻ(71,92)	- Dọn dẹp đồ chơi, vệ sinh - Chuẩn bị đồ dùng ra về.				

Duyệt của CM

**Người lập kế hoạch
GVCN**

Nguyễn Thị Bích Hằng & Nguyễn Thị Quỳnh